TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **21**/2018/QĐST-DS	*Rạch Giá, ngày 17 tháng 4 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 171/2017/TLST-DS ngày 13 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Bà Đoàn Thị Nh**, sinh năm 1966

Địa chỉ: Số 41 đường LH, khu phố 4, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

* Bị đơn: **Bà Lâm Thị Thu B**, sinh năm 1956

Địa chỉ: Số 66 đườngQ, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Lâm Thị Thu B thừa nhận còn nợ bà Đoàn Thị Nh số tiền **80.000.000 đồng** *(Tám mươi triệu đồng)* theo biên nhận ngày 16/3/2015 âm lịch. Hai bên thống nhất xác định trách nhiệm trả số tiền trên cho bà Nh là của cá nhân bà Thu B, không liên quan đến người nào khác. Ngoài ra hai bên thống nhất việc bà Nh không yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền trên.

Bà Đoàn Thị Nh và bà Lâm Thị Thu B thống nhất thỏa thuận, bà Thu B có trách nhiệm trả cho bà Nh số tiền 80.000.000 đồng *(Tám mươi triệu đồng)* trong thời hạn 07 tháng, chia ra làm 04 kỳ trả nợ như sau:

- Lần thứ nhất: Ngày 09/5/2018 bà Lâm Thị Thu B trả cho bà Đoàn Thị Nh số tiền **20.000.000 đồng** *(Hai mươi triệu đồng)*;

- Lần thứ hai: Ngày 09/7/2018 bà Lâm Thị Thu B trả cho bà Đoàn Thị Nh số tiền **20.000.000 đồng** *(Hai mươi triệu đồng)*;

- Lần thứ ba: Ngày 09/9/2018 bà Lâm Thị Thu B trả cho bà Đoàn Thị Nh số tiền **20.000.000 đồng** *(Hai Mươi triệu đồng)*;

- Lần thứ tư: Ngày 09/11/2018 bà Lâm Thị Thu B trả cho bà Đoàn Thị Nh số tiền **20.000.000 đồng** *(Hai mươi triệu đồng)*.

Hai bên trực tiếp giao nhận tiền hoặc giao nhận tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố G.

Trường hợp bà Lâm Thị Thu B vi phạm một trong các đợt trả nợ theo như thỏa thuận nêu trên thì bà Đoàn Thị Nh có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G thi hành cho bà Nh một lần dứt điểm số tiền thực tế còn lại.

Kể từ ngày bà Nh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Thu B không trả số tiền trên thì còn phải trả cho bà Nh khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Bị đơn bà Lâm Thị Thu B đồng ý chịu tiền án phí sơ thẩm hòa giải thành trên số tiền **80.000.000 đồng** phải trả cho nguyên đơn là: [(80.000.000 đồng x 5%) x 50%] = **2.000.000 đồng** *(Hai triệu đồng).*

Hoàn trả cho nguyên đơn bà Đoàn Thị Nh số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là **2.000.000 đồng** *(Hai triệu đồng)* theo biên lai thu tiền số 0009654 ngày 03/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND Tp. Rạch Giá;
- Chi cục THA dân sự Tp. Rạch Giá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Kim Yến